

275-350K

Biến tần kết nối

S6-GU3P(275-350)K06-EV-ND

6 MPPT | 70A/80A mỗi MPPT

Hiệu suất

- 24/30 đầu vào, tỷ lệ DC/AC > 150%
- Mỗi MPPT có dòng điện tối đa 70A/80A, tương thích với các mô-đun hai mặt dòng 182 và 210
- Công nghệ truyền nhiệt độc quyền, giúp tăng sản lượng liên tục 5% khi nhiệt độ cao

An toàn

- Cấp độ chống ăn mòn IP66, C5-M
- Ngắt mạch thông minh, điều khiển từ xa công tắc DC, đảm bảo an toàn chủ động
- Hỗ trợ phát hiện nhiệt độ đầu AC/DC thông minh

Thông minh

- Giám sát chuỗi thông minh, quét đoán đường đặc tính I-V thông minh
- Phát hiện lỗi nối đất trực tuyến tạo điều kiện xác định nhanh lỗi
- Chống đông ở nhiệt độ thấp, thổi ngược bụi, hút ẩm trong nhà

Có lợi ích kinh tế

- Biến tần có phản ứng công suất phản kháng nhanh 30ms, có thể thay thế SVG
- Hỗ trợ kết nối dây nhôm 400mm^2, tiết kiệm chi phí cáp AC
- Hỗ trợ truyền thông PLC, tiết kiệm cáp truyền thông và chi phí xây dựng

VIỆT NAM

t: +84 98 316 8126 (việc bán hàng) +84 24 7109 7614 (dịch vụ)
e: sales@ginlong.com service@ginlong.com
w: solisinverters.com/vn

Bảng thông số

Mô hình	275K	350K
Đầu vào DC		
Điện áp đầu vào tối đa	1500 V	
Điện áp định mức	1080 V	
Điện áp khởi động	500 V	
Dải điện áp MPPT	480 - 1500 V	
Dòng điện đầu vào tối đa	6 × 70 A	6 × 80 A
Dòng điện ngắn mạch tối đa	6 × 105 A	6 × 125 A
Số lượng MPPT / số chuỗi đầu vào tối đa	6 / 24	6 / 30
Đầu ra AC		
Công suất đầu ra định mức	275 kW	350 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	275 kVA	350 kVA
Điện áp lưới định mức	3/PE, 800 V	
Dải điện áp lưới	640 - 920 V	
Tần số lưới định mức	50 Hz / 60 Hz	
Dòng điện đầu ra tối đa	198.5 A	252.6 A
Hệ số công suất	>0.99 (-0.8 -> + 0.8)	
Tổng độ méo sóng hài	< 3%	
Hiệu suất		
Hiệu suất tối đa	99.0%	
Hiệu suất Châu Âu	98.7%	
Bảo vệ		
Bảo vệ ngược cực DC	Có	
Bảo vệ ngắn mạch	Có	
Bảo vệ quá dòng đầu ra	Có	
Bảo vệ chống sét	Loại II DC/Loại II AC	
Giám sát lưới điện	Có	
Bảo vệ chống đảo	Có	
Bảo vệ nhiệt độ	Có	
Giám sát chuỗi	Có	
Quét đường cong I/V	Có	
Chức năng SVG ban đêm	Có	
Tích hợp phục hồi PID	Có	
Tích hợp công tắc DC	Có	
Thông số cơ bản		
Kích thước (Rộng × Cao × Sâu)	1098 × 813 × 378.5 mm	
Trọng lượng	117 kg	119 kg
Cấu trúc liên kết	Không biến áp	
Công suất tự tiêu thụ (đêm)	< 3 W	
Dải nhiệt độ môi trường vận hành	-30 ~ +60°C	
Độ ẩm tương đối	0 - 100%	
Bảo vệ xâm nhập	IP66	
Cách thức làm mát	Quạt làm mát thông minh	
Độ cao so với mực nước biển tối đa để hoạt động	4000 m	
Tiêu chuẩn kết nối lưới điện	EN50549, G99, VDE0126, IEC61727, VDE4110, CEA 2019	
Tiêu chuẩn an toàn / EMC	IEC62109-1/-2, IEC61000-6-2/-4	
Đặc trưng		
Kết nối DC	Đầu nối phù hợp	
Kết nối AC	Thiết bị đầu cuối OT (tối đa 400 mm^2)	
Hiển thị	Đèn báo LED & Bluetooth + Ứng dụng	
Truyền thông	RS485, Tùy chọn: PLC	